

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19/4/2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2023/TLST- DS ngày 03/11/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng T; địa chỉ: quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông T - Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo uỷ quyền: Ông N - Phó Phòng tổng hợp; địa chỉ: thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản uỷ quyền ngày 20/9/2021.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thúy Nh, sinh năm 1990; ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1987; Cùng địa chỉ: Số, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1964, bà Đặng Thị B, sinh năm 1966; Cùng địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1987, bà Nguyễn Thị Thúy Nh, sinh năm 1990, cùng địa chỉ: thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản uỷ quyền ngày 27/11/2023

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ Hợp đồng cho vay số 555001288755/2022/HĐCV/NHCT470 ngày 22/3/2023; Hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi số 621000278905/2023 - HĐCV/NHCT470 ngày 27/3/2023.

- Ông Nguyễn Hoàng T, bà Nguyễn Thị Thúy Nh phải trả cho Ngân hàng T số tiền gốc và lãi tính đến ngày 19/4/2024 với số tiền là 4.317.612.632 đồng (*bằng chữ: Bốn tỷ, ba trăm mười bảy triệu, sáu trăm mười hai ngàn, sáu trăm ba mươi*

hai đồng), trong đó: Nợ gốc: 3.939.999.994 đồng, Nợ lãi trong hạn: 366.926.095 đồng, Nợ lãi quá hạn: 10.686.543 đồng.

- Thời hạn trả số tiền gốc và nợ lãi trên chậm nhất đến hết ngày 30/5/2024.

- Kể từ ngày 20/4/2024 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Thúy Nh phải trả tiền lãi theo lãi suất theo các Hợp đồng cho vay số 555001288755/2022/HĐCV/NHCT470 ngày 22/3/2023; Hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi số 621000278905/2023 -HĐCV/NHCT470 ngày 27/3/2023 đã ký kết giữa Ngân hàng T và ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Thúy Nh.

- Trường hợp sau ngày 30/5/2024, ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Thúy Nh không trả hết số tiền gốc, lãi và lãi phát sinh thì Ngân hàng T có quyền đề nghị Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 1401491029-SAUVT-S607243/2022/HĐBĐ/NHCT470 ngày 18/3/2022, đã được ký kết giữa Ngân hàng T với ông Nguyễn Đình T, bà Đặng Thị B đối với tài sản sau:

Toàn bộ quyền sử dụng đất tại thửa đất số 546b, tờ bản đồ số 04, (nay thửa số 54, tờ bản đồ số 18) diện tích 150m², địa chỉ: xã L, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S607243, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1851 QSDĐ/275/QĐUB do UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 06/9/2002 mang tên ông Nguyễn Đình T.

- Về án phí: Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Nguyễn Hoàng Tuấn và bà Nguyễn Thị Thúy Nhung phải chịu án phí 56.158.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Ngân hàng T không phải chịu án phí. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng T đã nộp 56.045.000 đồng tại biên lai số 0001729 ngày 03/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Thúy Nh phải trả lại số tiền 6.000.000 đồng cho Ngân hàng T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSTP. Đồng Hới;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc